

Hộp 2 vỉ x 10 viên nén



THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vi thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.331 Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 5 vỉ x 10 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An - Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.371 Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954 quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO





Hộp 100 vỉ x 10 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa gluten bắp gạo.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
Số Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.211 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1054, Quốc lộ 14,
Phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 5 vỉ x 20 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tà được v.d 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phần xa.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công Ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 10 vỉ x 20 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg

Tà được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phần xa.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

50 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An

ĐT: (072) 3.822.244 Fax: (072) 3.822.244

Đường Tân Khánh, km 19.5, quốc lộ 1A,

phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An

www.vacopharm.com

TP. TÂN AN - T. LONG AN

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :

**MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**GMP
WHO**



Hộp 5 vỉ x 6 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg

Tà được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Di ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
58 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.828.811 FAX: (072) 3.822.844
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 5A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 10 vỉ x 6 viên nén



THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thông tin bổ sung:
Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
50 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 - FAX: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 20 vỉ x 6 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Di ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Số Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (0273) 3.829.311 • Fax: (0273) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1304, Quốc lộ 1A,
phường Tân Thành, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 5 vỉ x 4 viên nén



THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tà được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột gluten.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Handwritten signature: *Ukr*

Red circular stamp: M.S.D.N: 1100112319 - C.T.C.P, CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM, TP. TÂN AN - T. LONG AN.

Text in stamp: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM, 59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An - T. Long An, ĐT (072) 3.829.311 - FAX (072) 3.822.244, Địa chỉ: Nhà máy km 1954, Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, T. Long An, www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 10 vỉ x 4 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá được v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Di ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
58 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy tại 194, Quốc lộ 1A,
phường Tân An, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SĐK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



Hộp 25 vỉ x 4 viên nén



THÀNH PHẦN

N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
50 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, tỉnh Long An
ĐT: (072) 8-829.814 • Fax: (072) 8-832.244
Địa chỉ nhà máy: Km 13.5, Quốc lộ 14,
phường Tân Khuê, TP. Tân An, tỉnh Long An
www.vacopharm.com



Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP
WHO



2. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn vỉ 4 viên



Nhãn vỉ 6 viên



Nhãn vỉ 10 viên



Nhãn vỉ 20 viên



2. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn chai 50 viên nén

THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

GMP WHO

50 viên nén

TANGELAN®

N-Acetyl-D L-leucin 500mg

GIẢI PHÁP ĐIỀU TRỊ CHONG MAT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
M.S.D.N. 11007
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SBK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Nhãn chai 100 viên nén

THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

GMP WHO

100 viên nén

TANGELAN®

N-Acetyl-D L-leucin 500mg

GIẢI PHÁP ĐIỀU TRỊ CHONG MAT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
M.S.D.N. 11007
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SBK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Nhãn chai 200 viên nén

THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN **GMP WHO**

200 viên nén

TANGELAN®

N-Acetyl-D L-leucin 500mg

GIẢI PHÁP ĐIỀU TRỊ CHONG MAT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
M.S.D.N. 11007
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SBK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Nhãn chai 500 viên nén

THÀNH PHẦN
N - Acetyl - D L - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

CHỈ ĐỊNH: Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhức nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống vào các bữa ăn.
Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.
Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.
Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN **GMP WHO**

500 viên nén

TANGELAN®

N-Acetyl-D L-leucin 500mg

GIẢI PHÁP ĐIỀU TRỊ CHONG MAT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
M.S.D.N. 11007
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.822.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
SBK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :



TANGELAN

Thành phần

N - Acetyl - DL - leucin 500mg
Tá dược v.đ 1 viên nén

(Lactose, Tinh bột sắn, Polyvinylpyrrolidon K30, Magnesi stearat, Natri starch glycolat, Microsystallin cellulose 101)

Quy cách đóng gói: kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
1	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 2 vỉ
2	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 5 vỉ
3	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ
4	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 100 vỉ
5	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 5 vỉ
6	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 10 vỉ
7	Ép vỉ, vỉ 6 viên, hộp 5 vỉ
8	Ép vỉ, vỉ 6 viên, hộp 10 vỉ

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
9	Ép vỉ, vỉ 6 viên, hộp 20 vỉ
10	Ép vỉ, vỉ 4 viên, hộp 5 vỉ
11	Ép vỉ, vỉ 4 viên, hộp 10 vỉ
12	Ép vỉ, vỉ 4 viên, hộp 25 vỉ
13	Đóng chai, chai 50 viên
14	Đóng chai, chai 100 viên
15	Đóng chai, chai 200 viên
16	Đóng chai, chai 500 viên

Dược lực học

Thuốc trị chóng mặt.

Dược động học

Sau khi uống, thuốc đạt nồng độ tối đa trong huyết tương sau khoảng 2 giờ.

Chỉ định

Điều trị triệu chứng chóng mặt: chóng mặt bất kỳ trạng thái nào, chóng mặt vị trí, chóng mặt kích thích, chóng mặt do tăng huyết áp, do ngộ độc, do thuốc, nhược nửa đầu, chóng mặt phản xạ.

Liều dùng và cách dùng

Uống vào các bữa ăn.

Người lớn: 3-4 viên/ngày, chia làm 2 lần sáng và tối, thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần

Khi bắt đầu điều trị hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 6-8 viên mỗi ngày.

Chống chỉ định

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần của thuốc.

Dị ứng hay không dung nạp gluten, vì thuốc có chứa tinh bột sắn

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thận trọng

Không dùng thuốc quá liều chỉ định. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng. Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Tác dụng không mong muốn

Hiếm khi xảy ra: phát ban (đôi khi liên quan đến ngứa), nổi mề đay.

Như tất cả các loại thuốc khác, thuốc này có thể gây khó chịu ở một số người.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc



Tương tác thuốc

Để tránh các tương tác thuốc có thể xảy ra với nhiều loại thuốc, cần phải thông báo cho Bác sĩ hay Dược sĩ của bạn bất kỳ thuốc điều trị nào khác hiện đang sử dụng.

Phụ nữ có thai và cho con bú: chống chỉ định cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe và vận hành máy móc: thận trọng khi sử dụng.

Quá liều và xử trí

Chưa có báo cáo. Nếu xảy ra trường hợp quá liều, cần điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

Hạn dùng, bảo quản, tiêu chuẩn áp dụng

- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30⁰C.
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS.

Đề xa tầm tay trẻ em.

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ.**



**Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An**

**Địa chỉ sản xuất: Công ty Cổ phần Dược Vacopharm
km 1954, Quốc lộ 1A, Phường Tân Khánh, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An.**

Long An, ngày 31 tháng 12 năm 2014

K.T. Tổng Giám đốc Công ty
Phó Tổng Giám đốc



KS. Phan Thị Minh Thu



**TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Lê Minh Hùng**